

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST

Ngày: 11-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải- Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn T. Sinh ngày 25/3/1989. Hộ khẩu thường trú: xx Âu Cơ, Phường 14 Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: không. Cha: Lê Văn N. Sinh năm 1946. Mẹ: Nguyễn Thị H. Sinh năm 1946. Anh chị em: 02 người kể cả bị cáo. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án:

- Ngày 11/01/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 06/HSST, chấp hành xong ngày hình phạt tù ngày 24/11/2011, đã đóng án phí.

- Ngày 10/9/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 81/HSST, chấp hành xong ngày hình phạt tù ngày 25/5/2018, chưa đóng án phí.

Tiền sự:

- Ngày 14/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/3/2020.

Nhân thân: Ngày 19/01/2006, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 2 năm 02 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 08/HSST.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/05/2021 chuyển tạm giam cho đến nay.

Người bị hại: Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp Sa Nhỏ, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: YY ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1992; địa chỉ: ZZ ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Bà Lê Thị Yên Ph, sinh năm 1989; địa chỉ: AA Nguyễn Hữu Tiên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 24/5/2021 Lê Văn T điều khiển xe máy biển số 59N2-324.51 đi lòng vòng tìm người có tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà số xx Đồng Tâm, ấp Trung Chánh 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Tài phát hiện chị Trần Thị Kim L đang ngồi trên xe máy nghe điện thoại, T dừng xe đối diện với xe của chị L quan sát. Khi chị L nghe điện thoại xong và cầm điện thoại trên tay thì T điều khiển xe máy áp sát vào xe của chị L và dùng tay trái giật điện thoại di động rồi tăng tốc độ tẩu thoát về hướng Quốc lộ 22. Sau đó, Tài đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động NH tại địa chỉ yy ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn bán cho Nguyễn Thị Hồng L số tiền 2.200.000 đồng.

Chị Trần Thị Kim L trình báo sự việc đến Công an xã Trung Chánh. Đến ngày 28/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn triệu tập Lê Văn T đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 111/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2021 của UBND huyện Hóc Môn định giá: Một điện thoại di động hiệu Realme 06 Pro 8GB-128GB màu xanh là 3.500.000đ.

Vật chứng thu giữ: Điện thoại di động hiệu Realme 06 Pro 8GB-128GB màu xanh đã qua sử dụng, do Nguyễn Thị Hồng L nộp lại, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Trần Thị Kim L.

Xe máy hiệu Honda Vision biển số 59M2-324.51, số khung: RLHJF5835JY493689, số máy JF86E-0096154, xe do chị Lê Thị Yên Ph là bạn gái của Lê Văn T đứng tên chủ sở hữu. Chị Phụng cho Tài mượn xe để đi mua đồ ăn, không biết Tài sử dụng vào việc cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả xe cho Phụng xong.

Về trách nhiệm dân sự: chị L đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm. Chị L không yêu cầu Tài bồi thường tiền bán điện thoại.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS - HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê

Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điểm d,i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lê Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

-Xe máy hiệu Honda Vision biển số 59M2-324.51, số khung: RLHJF5835JY493689, số máy JF86E-0096154, xe do chị Lê Thị Yến Ph đứng tên chủ sở hữu. Chị Ph cho T mượn xe để đi mua đồ ăn, không biết Tài sử dụng vào việc cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả xe cho Phg xong.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị L đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Chị L không yêu cầu Tài bồi thường tiền bán điện thoại.

Bị cáo không tranh luận; trình bày lời nói sau cùng là bị cáo hối hận và hành vi của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về hòa nhập xã hội thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời trình bày của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 13 giờ ngày 24/5/2021 Lê Văn T điều khiển xe máy biển số 59N2-324.51 đi lòng vòng tìm người có tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà YY Đồng Tâm, Trung Chánh 1, huyện Hóc Môn Tài phát hiện chị Trần Thị Kim L đang ngồi trên xe máy nghe điện thoại, T dừng xe đối diện xe chị L quan sát, sau đó điều khiển xe máy áp sát vào xe chị L giật điện thoại và tăng ga tẩu thoát, sau đó T đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động Nhật Hùng bán 2.200.000 đồng. Chị L đến Cơ quan Công an trình báo và Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Văn T đến làm việc. Kết quả định giá số 111/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2021 của HĐĐG tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND huyện Hóc Môn kết luận: điện thoại di động hiệu Realme 6 Pro 8GB-128GB màu xanh có trị giá 3.500.000đ; Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo

dùng xe máy áp sát người bị hại giật điện thoại là hành vi nguy hiểm cho những người tham gia giao thông dễ dẫn đến gây tai nạn, là tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Bị cáo có tiền án về tội “Cướp giật tài sản”, vừa chấp hành xong, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm i, Khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lười lao động, hành vi cướp giật tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

5.1 Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Tài thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản thu hồi trả lại cho người bị hại xong.

5.2 Tình tiết tăng nặng: không có

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án tiền sự chưa được xóa. Đã từng bị xét xử về hành vi “Cướp giật tài sản”. Bị cáo không hối cải, tu chí sửa đổi mà tiếp tục phạm tội. Khi Quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện này của bị cáo

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Kim L vắng mặt đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm nên ghi nhận.

Bà Nguyễn Thị Hồng L là người mua điện thoại di động của bị cáo không biết bị cáo cướp giật mà có, bà L tự nguyện giao nộp tài sản và cơ quan điều tra đã trả cho bà L xong. Bà L không yêu cầu bồi thường cũng như không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe Honda hiệu Vision biển số 59M2 324.51 do chị Lê Thị Yến Ph đứng tên chủ sở hữu. Xét thấy, xe máy Honda hiệu Vision biển số 59M2 324.51 của chị Ph cho T mượn xe đi mua đồ ăn không biết Tài sử dụng đi cướp giật tài sản nên Cơ quan đã trả xe cho chị Phụng xong. Chị Ph không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[11] Về án phí: Bị cáo Tài phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bà Trần Thị Kim L vắng mặt đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng L không yêu cầu bồi thường cũng như không có yêu cầu gì khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận chị Lê Thị Yến Ph đã nhận lại xe Honda hiệu Vision biển số 59M2 324.51 và không có yêu cầu gì khác.

4. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TATpHCM;
- VKSND Huyện Hóc Môn;
- VKSND TpHCM;
- CQĐT CA H Hóc Môn;
- Chi cục THA DS H Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ CA HM;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Hồ sơ; Lưu./.

Nguyễn Thị Thúy Nga

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 24-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh
2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Nga- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn An Thái. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1989. Nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh. ĐKTT: Xóm 5, xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi ở: 2/3 W Ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh. .Quốc tịch : Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: không. Cha: Nguyễn Ninh (chết) và mẹ: Phan Thị Bê, sinh năm 1955. Anh chị em ruột: có 03 người. Vợ con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-9-2019

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc Nhã, sinh năm 1985; địa chỉ: 8/2C ấp Tân Hòa, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 11/9/2019, Nguyễn An Thái điều khiển xe máy không biển số lưu thông trên đường Tô Ký. Khi đến trước nhà số 226 Tô Ký, ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Thái phát hiện ông Huỳnh Chí linh điều khiển xe máy, biển số 68S9-7770 chở bà Nguyễn Thị Ngọc Nhã phía sau, trên tay bà Nhã cầm 01 ví nhựa màu hồng, bên trong có một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đỏ nên Thái nảy sinh ý định giật cái ví trên. Thái điều khiển xe áp sát bên trái của anh Linh rồi dùng tay giật ví trên để vào giữa hai chân kẹp lại tang tốc độ bỏ chạy thì xe của Thái và anh Linh va chạm vào nhau làm hai xe té ngã xuống đường. Nghe tiếng bị hại tri hô, quần chúng nhân dân bắt giữ Thái cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn An Thái đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 208 ngày 19/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, trị giá 2.000.000 đồng (BL 15)

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J16+ và 01 ví màu hồng, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Thu của Thái:

+ 01 xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: ÈVEVE001418. Thái khai: Ngày 10/9/2019 mua xe trên tại Cửa hàng Long Thành Đạt 3, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dung cướp giật tài sản

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội.

Cáo trạng số: 26./CT-VKS-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn An Thái phạm tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn An Thái phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn An Thái từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu chiếc xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: EVEVE001418. Do bị cáo đứng tên mua tại cửa hàng Yamaha Long Thành Đạt, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dùng cướp giật tài sản

+ Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội.

.+ Chị Nhã đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J16+ và 01 ví màu hồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Thái có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn An Thái thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Ngày 11/9/2019, Thái điều khiển xe máy không biển số lưu thông trên đường Tô Ký, khi đến trước số nhà 226 Tô Ký, ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn phát hiện anh Huỳnh Chí Linh chở chị Nguyễn Thị Ngọc Nhã, chị Nhã cầm trên tay cái ví màu hồng bên trong có 01 điện thoại di động hiệu

Samsung Galaxy J6+, bị cáo điều khiển xe áp sát bên trái xe của anh Linh dùng tay phải giật cái ví của chị Nhã. Do xe của bị cáo và anh Linh va chạm nhau làm cả hai xe ngã xuống đường và được quần chúng nhân dân bắt quả tang Thái cùng tang vật. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy trị giá 2.000.000 đồng. Bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để cướp giật tài sản mà nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại hoặc của người khác... Hành vi của bị cáo Thái đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lười lao động, hành vi cướp giật tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại đại phương, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Trong quyết định hình phạt có xem xét: bị cáo Thái thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại Điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không

[6] Về nhân thân: Bị cáo Thái có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Cần xem xét mức hình phạt tương ứng với hành vi của bị cáo

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nhã đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

8.1 Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: ÈVEVE001418. Qua xác minh bị cáo đứng tên mua tại cửa hàng Yamaha Long Thành Đạt, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dùng cướp giật tài sản do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

8.2 Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo

[9] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn An Thái phải chịu 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn An Thái phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ Điều 18 Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 18 Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn An Thái 03 (ba) năm 06 (sáu) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-9-2019

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngọc Nhã đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe máy hiệu Yamaha, không biển số, số khung RLCUE371KY001319, số máy: E 32VE001418 của bị cáo đứng tên mua tại cửa hàng Yamaha Long Thành Đạt, chưa làm thủ tục sang tên, là phương tiện dùng cướp giật tài sản.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn An Thái 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imeil: 35625/08/531286/9, Imeil: 357651/08/531286/5) là tài sản riêng của Thái, không liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án huyện Hóc Môn tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-02-2020)

4. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn An Thái phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Nga

Nơi nhận:

*-Bị cáo;VKSND Huyện Dương Minh
Châu; VKSND Tỉnh Tây Ninh;CQĐT
CA H Dương Minh Châu; CC THA
Huyện;Nhà tạm giữ CADMC;
BPTHAPT*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

